TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HIỆP HÒA** **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 45/2023/HNGĐ - ST Ngày: 27-6-2023 V/v tranh chấp hôn nhân gia đình	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂNHUYỆN HIỆP HÒA, TỈNH BẮC GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Đào Thị Oanh

Các Hội thẩm nhân dân: ông Bùi Thế Hanh; ông Lê Thanh Miện

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Văn Đông – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 6 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 95/2023/TLST-HNGĐ ngày 28/3/2023, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 49/2023/QĐST-HNGĐ ngày 06/06/2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Đặng Thị Q, sinh năm 1966(có mặt)

Nơi cư trú: Thôn Khoát, xã Đông Lỗ, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang

Người đại diện theo ủy quyền: ông Đặng Hồng Dương – Giám đốc Công ty Luật TNHHSao Sáng ủy quyền cho ông Ngô Văn Phúc – sinh năm 1988

Địa chỉ: Tầng 2, Toà nhà Việt Long, số 34 đường Lý Thái Tổ, phường Ninh Xá, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

Bị đơn: Ông Đỗ Thanh S- sinh năm 1965(có mặt)

Nơi cư trú: Thôn Khoát, xã Đông Lỗ, huyện Hiệp Hòa, Bắc Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện ngày 17 tháng 02 năm 2023, bản tự khai tại Tòa án và tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn Đặng Thị Q trình bày:

Về quan hệ hôn nhân:Bà và ông Đỗ Thanh S chung sống với nhau từ tháng 10/1987 đến nay có đăng ký kết hôn nhưng bà không lưu giữ được giấy đăng ký kết hôn. Bà có đến UBND xã Đông Lỗ xin xác nhận nhưng UBND xã không còn lưu giữ được hồ sơ đăng ký kết hôn của bà và ông S. Quá trình chung sống giữa bà và ông S không được hạnh phúc, ông S không có trách nhiệm với bà và các con. Bà đề nghị Toà án không công nhận quan hệ vợ chồng giữa bà và ông S.

Về con chung: Bà và ông S có 02 con chung là Đỗ Văn Sáng- sinh năm 1989 và

Đỗ Văn Ngọc- sinh năm 1991(anh Ngọc đã chết ngày 04/7/2013). Anh Sáng đã trưởng thành và phát triển bình thường nên bà không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Bà và ông S có tài sản chung gồm:

Thửa đất số 0, tờ bản đồ số 0 có diện tích 388 m2 (trong đó 240m2 đất ở, 148m2 đất vườn) và tài sản trên đất là ngôi nhà 02 tầng xây dựng năm 2000 đã được UBND huyện Hiệp Hòa cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên hộ ông bà Đỗ Văn Sơn, khong có ngày tháng năm cấp. Giá trị tại thời diểm hiện tại khoảng 01 tỷ đồng.

Các thửa đất số 141, 399, 454, 461, 553, 717, 123, 306, 501, 597 với tổng diện tích 1.945,3m2 là đất trồng lúa được UBND huyện Hiệp Hòa cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất năm 2015 mang tên Đỗ Thanh S. Giá trị khoảng 200 triệu đồng.

Quá trình giải quyết vụ án, bà và ông S đã thỏa thuận được với nhau về phần chia tài sản nên ngày 24/5/2023,bà Q có đơn xin rút phần yêu cầu về chia tài sản và không yêu cầu Toà án giải quyết.

Bị đơn ông Đỗ Thanh S trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Ông vàbà Q kết hôn với nhau tháng 10/1987, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Đông Lỗ, huyện Hiệp Hoà nhưng ông cũng không lữu giữ được giấy đăng ký kết hôn. UBND xã Đông Lỗ đã xác nhận không còn lưu giữ được hồ sơ đăng ký kết hôn giữa ông vàbà Q nên không có chứng cứ chứng minh. Quá trình chung sống vợ chồng hoà thuận, hạnh phúc không xẩy ra mâu thuẫn gì lớn nhưng naybà Q đề nghị Toà án không công nhận quan hệ vợ chồng thì ông đồng ý.

Về con chung và tài sản chung nhưbà Q trình bày là đúng.bà Q xin rút yêu giải quyết về tài sản chung thì ông đồng ý và không có yêu cầu gì.

Tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn là bà Đặng Thị Q đề nghị tòa án giải quyết không công nhận quan hệ vợ chồng giữa và ông S, ông S đồng ý.bà Q rút yêu cầu về viêc phân chia tài sản chung giữa bà và ông S.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa phát biểu ý kiến về việc tuân thủ pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng quy định của pháp luật. Việc gửi hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu đúng quy định.

Áp dụng khoản 2 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 Điều 147; Điều 217; Điều 227; Điều 228; khoản 2 Điều 244; Điều 271; Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 14 của Luật hôn nhân và gia đình.

Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Xử:

Về quan hệ hôn nhân: không công nhận quan hệ vợ chồng giữa bà Đặng Thị Q và ông Đỗ Thanh S.

Về tài sản chung: đình chỉ xét xử yêu cầu chia tài sản chung của bà Đặng Thị Q.

Về án phí: Bà Đặng Thị Q phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hiệp Hòa. Hoàn trảbà Q số tiền tạm ứng án phí còn thừa theo quy định.

Tuyên quyền kháng cáo đối với các đương sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu hồ sơ và thẩm tra các chứng cứ tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết:

Xét đơn khởi kiện và yêu cầu khởi kiện tại phiên tòa của nguyên đơn bà Đăng Thị Quyết yêu cầu Tòa án không công nhận quan hệ vợ chồng giữa bà và ông S là quan hệ pháp luật tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc trường hợp quy định tại khoản 8 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn đăng ký hộ khẩu thường trú và sinh sống tại xã Đông Lỗ, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang theo quy định khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, do đó Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hoà thụ lý vụ án là đúng thẩm quyền.

[2] Về quan hệ hôn nhân:

Bà Đặng Thị Q và ông Đỗ Thanh S chung sống với nhau như vợ chồng từ tháng 10/1987 đến nay không có đăng ký kết hôn. Trong quá trình chung sống ông bà có hai con chung con đều đã trưởng thành (01 người con đã chết năm 2013) và tài sản là quyền sử dụng đất, công trình trên đất.bà Q và ông S đều khai có đăng ký kết hôn nhưng không lưu giữ được giấy đăng ký kết hôn nên không có chứng cứ chứng minh. Kết quả xác nhận của UBND xã Đông Lỗ không lưu giữ được hồ sơ đăng ký kết hôn giữabà Q và ông S. Vì vậy, giữabà Q và ông S không phát sinh quan hệ vợ chồng. Nay cần chấp nhận yêu cầu củabà Q về việc không công nhận quan hệ vợ chồng giữa bà Đặng Thị Q và ông Đỗ Thanh S .

[3] Về con chung:

Quá trình chung sốngbà Q và ông S xác định có hai con chung là Đỗ Văn Sáng- sinh năm 1989 và Đỗ Văn Ngọc- sinh năm 1991 (anh Ngọc đã chết ngày 04/7/2013), anh Sáng đã trưởng thành và phát triển bình thường. bà Q và ông S đều không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[4] Về tài sản chung và nợ chung:bà Q xin rút yêu cầu chia tài sản chung, ông S đồng ý nên cần đình chỉ yêu cầu phân chia tài sản chung củabà Q.

[5] Về án phí: bà Đặng Thị Q là người khởi kiện nên phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Hoàn trảbà Q số tiền tạm ứng án phí chia tài sản đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39; các Điều 144; 147; Điều 217; Điều 235; Điều 266 và 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 14 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Đặng Thị Q. Không công nhận quan hệ vợ chồng giữa bà Đặng Thị Q và ông Đỗ Thanh S.

Đình chỉ đối với yêu cầu chia tài sản chung củabà Q.

Về án phí:bà Q phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ trong số tiền tạm ứng án phí 300.000đồng(Ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo biên lai thu số 0002592 ngày 28/3/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang. Xác nhậnbà Q đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trảbà Q 24.000.000đồng(hai mươi bốn triệu đồng) tạm ứng án phí đã nộp.

Báo thời hạn kháng cáo 15 ngày cho đương sự có mặt biết kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Hiệp Hòa;
- Chi cục THADS huyện Hiệp Hòa;
- UBND xã Đông Lỗ;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đào Thị Oanh